

DANH MỤC CỔ PHIẾU KÝ QUỸ VÀ TỶ LỆ CHO VAY KB MARGIN (ACCEPTED STOCKS & LVR FOR MARGIN LOANS)

A. Thông tin chung

1. Sản phẩm cho vay giao dịch ký quỹ (KB-Margin)

- Thời hạn vay: 90 ngày, có thể được gia hạn và mỗi lần không quá 90 ngày.
- Tỷ lệ an toàn (Rat): 100%
- Tỷ lệ duy trì (Rdt): 85%
- Tỷ lệ xử lý (Rxl): 80%

2. Sản phẩm cho vay giao dịch chứng khoán kết hợp bên thứ 3 (KB-TopUp)

- Thời hạn vay: 90 ngày, có thể được gia hạn và mỗi lần không quá 90 ngày.
- Tỷ lệ an toàn (Rat): 100%
- Tỷ lệ duy trì (Rdt): 90%
- Tỷ lệ xử lý (Rxl): 85%

Lưu ý: Công thức tính tỷ lệ thực tế (Rtt)

$$Rtt = \frac{(\text{Giá trị tài sản Đảm bảo Quy đổi})}{(\text{Tổng Dư nợ vay} - \text{Tiền- Tiền bán chứng khoán chờ về})}$$

Giá trị tài sản quy đổi = \sum (Số lượng chứng khoán Ký quỹ * Giá căn cứ x Tỷ lệ cho vay)

Công thức được tính toán dựa trên logic, tuân thủ quy định về giao dịch ký quỹ của UBCK nhưng không hoàn toàn giống công thức trong thông tư 74/2011/TT-BTC

B. Danh mục cho vay

Áp dụng tại Công ty cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam ("KBSV") từ ngày 01/04/2020.

Danh sách này có thể thay đổi tùy theo chính sách cho vay của KBSV trong từng thời kỳ.

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
1	VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	50%	50%
2	GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	50%	50%
3	BSR	Công ty Cổ phần Lọc - Hóa dầu Bình Sơn	0%	45%
4	SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	50%	50%
5	HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	50%	50%
6	FPT	Công ty Cổ phần FPT	50%	50%
7	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	50%	50%
8	MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	50%	50%
9	PVS	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	50%	50%
10	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	50%	50%
11	VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	50%	50%
12	VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	50%	50%
13	PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	50%	50%
14	VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	50%	0%
15	VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	50%	50%
16	ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	50%	50%
17	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	50%	50%
18	TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	50%	0%
19	PPC	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	50%	50%
20	PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	50%	50%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
21	ACV	Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam - Công ty Cổ phần	0%	45%
22	VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	50%	50%
23	NCT	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài	50%	50%
24	BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	50%	50%
25	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	50%	50%
26	BMP	Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh	50%	50%
27	HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	50%	0%
28	POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	50%	50%
29	VCS	Công ty Cổ phần VICOSTONE	50%	50%
30	PVT	Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	50%	50%
31	HSG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	50%	50%
32	VHC	Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	50%	50%
33	VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	0%	45%
34	CTR	Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel	0%	45%
35	QNS	Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi	0%	45%
36	DPM	Tổng Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí	50%	50%
37	CTD	Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons	50%	50%
38	GTN	Công ty Cổ phần GTNFOODS	0%	45%
39	D2D	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	50%	50%
40	SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	50%	50%
41	DXG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Xanh	50%	50%
42	PVD	Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí	50%	50%
43	DGW	Công ty Cổ phần Thế Giới Số	50%	50%
44	VSC	Công ty Cổ phần Container Việt Nam	50%	50%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
45	HVN	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP	50%	50%
46	VEA	Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP	0%	45%
47	REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	50%	50%
48	HBC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	50%	50%
49	HCM	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	50%	50%
50	SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội	50%	50%
51	GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	0%	45%
52	PHR	Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	50%	50%
53	NTC	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên	0%	45%
54	TNG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG	50%	50%
55	CSV	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam	50%	50%
56	VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	50%	50%
57	ANV	Công ty Cổ phần Nam Việt	50%	50%
58	MPC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú	0%	45%
59	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc	50%	50%
60	DHG	Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	50%	50%
61	OIL	Tổng Công ty Dầu Việt Nam - Công ty Cổ phần	0%	45%
62	DRC	Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng	50%	50%
63	DVP	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	50%	50%
64	NLG	Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long	50%	50%
65	TCM	Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	50%	50%
66	LPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt	0%	45%
67	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	50%	50%
68	SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	50%	50%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
69	FMC	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	50%	50%
70	HND	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng	0%	45%
71	DGC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang	50%	50%
72	NT2	Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	50%	50%
73	GEX	Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam	50%	50%
74	NTL	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Từ Liêm	50%	50%
75	AST	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco	50%	50%
76	FRT	Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	50%	50%
77	GMD	Công ty Cổ phần Gemadept	50%	50%
78	VGC	Tổng Công ty Viglacera - Công ty Cổ phần	50%	50%
79	MSH	Công ty Cổ phần May Sông Hồng	50%	50%
80	KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	50%	50%
81	DCM	Công ty Cổ phần Phân bón Dầu Khí Cà Mau	50%	50%
82	DPR	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú	50%	50%
83	TDM	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một	50%	50%
84	DIG	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	50%	50%
85	BVS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	50%	50%
86	VGI	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel	0%	45%
87	TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	50%	50%
88	VTP	Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0%	45%
89	HSL	Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La	50%	50%
90	VCI	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	50%	50%
91	HAH	Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An	50%	50%
92	SKG	Công ty Cổ phần Tàu Cao tốc Superdong - Kiên Giang	50%	50%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
93	SHS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	50%	50%
94	PC1	Công ty Cổ phần Xây lắp điện I	50%	50%
95	CEO	Công ty Cổ phần Tập đoàn C.E.O	50%	50%
96	PVI	Công ty Cổ phần PVI	50%	50%
97	STK	Công ty Cổ phần Sợi Thế Kỳ	50%	50%
98	IMP	Công ty Cổ phần Dược phẩm IMEXPHARM	50%	50%
99	DHC	Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre	50%	50%
100	HT1	Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1	50%	50%
101	CVT	Công ty Cổ phần CMC	50%	50%
102	SZL	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	50%	50%
103	VPI	Công ty Cổ phần Đầu tư Văn Phú - Invest	50%	50%
104	TDH	Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức	50%	50%
105	KDC	Công ty Cổ phần Tập đoàn KIDO	50%	50%
106	SZC	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	50%	50%
107	SJD	Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn	50%	50%
108	VRG	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Cao Su Việt Nam	0%	45%
109	MBS	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	50%	50%
110	DBC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam	50%	50%
111	VNS	Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam	50%	50%
112	FTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	50%	50%
113	KSB	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	50%	50%
114	BMI	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh	50%	50%
115	L14	Công ty Cổ phần Licogi 14	40%	40%
116	PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	50%	50%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
117	TIP	Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa	50%	50%
118	HDG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô	50%	50%
119	HDC	Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Bà Rịa Vũng Tàu	50%	50%
120	NTP	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	50%	50%
121	AAA	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh	50%	50%
122	PET	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	40%	40%
123	VGT	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	0%	45%
124	FCN	Công ty Cổ phần FECON	50%	50%
125	VND	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	50%	50%
126	DCL	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long	0%	45%
127	HLD	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND	40%	40%
128	VCG	Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	40%	40%
129	HVH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC	40%	40%
130	CMG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC	40%	40%
131	LHG	Công ty Cổ phần Long Hậu	50%	50%
132	IJC	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật	50%	50%
133	GIL	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh	0%	40%
134	DBD	Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định	50%	50%
135	BCC	Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn	40%	40%
136	SIP	Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG	0%	40%
137	HTM	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần	0%	40%
138	HAX	Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	40%	40%
139	YEG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1	0%	30%
140	FLC	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	20%	20%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
141	IDI	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	40%	40%
142	SMB	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung	40%	40%
143	FIT	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T	40%	40%
144	HUT	Công ty Cổ phần Tasco	0%	40%
145	VNE	Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng điện Việt Nam	40%	40%
146	BWE	Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương	40%	40%
147	LTG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời	0%	40%
148	NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	30%	30%
149	DRI	Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk	0%	40%
150	PXL	Công ty Cổ phần Đầu tư Khu Công Nghiệp Dầu khí Long Sơn	0%	40%
151	TDT	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT	40%	40%
152	HHS	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	40%	40%
153	CRE	Công ty Cổ phần Bất động sản Thế Kỷ	30%	30%
154	NKG	Công ty Cổ phần Thép Nam Kim	40%	40%
155	TLH	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên	0%	40%
156	LDG	Công ty Cổ phần Đầu tư LDG	40%	40%
157	PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	40%	40%
158	DVN	Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	0%	40%
159	PVC	Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hoá phẩm Dầu khí - Công ty Cổ phần	40%	40%
160	NDN	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng	40%	40%
161	CII	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	40%	40%
162	BFC	Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền	40%	40%
163	PLC	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - Công ty Cổ phần	40%	40%
164	PVB	Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam	0%	40%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
165	LCG	Công ty Cổ phần LICOGI 16	40%	40%
166	GEG	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai	0%	40%
167	DLG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai	30%	30%
168	ELC	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ điện tử - Viễn thông	40%	40%
169	AGR	Công ty Cổ phần Chứng khoán AGRIBANK	0%	30%
170	ITA	Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo	40%	40%
171	TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	30%	30%
172	C4G	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Cienco4	0%	30%
173	SCI	Công ty Cổ phần SCI E&C	30%	30%
174	CCL	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	30%	30%
175	SJS	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà	30%	30%
176	SFG	Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam	30%	30%
177	EVF	Công ty Tài chính Cổ phần Điện Lực	0%	30%
178	DPG	Công ty Cổ phần Đạt Phương	30%	30%
179	PWA	Công ty Cổ phần Bất động sản dầu khí	0%	30%
180	EIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam	30%	30%
181	ASM	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	40%	40%
182	JVC	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	0%	30%
183	FIR	Công ty Cổ phần Địa ốc First Real	30%	30%
184	HDA	Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á	40%	40%
185	SCR	Công ty Cổ phần Địa Ốc Sài Gòn Thương Tín	30%	30%
186	CSM	Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam	30%	30%
187	HPX	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát	30%	30%
188	HNG	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai	0%	30%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
189	CTI	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	40%	40%
190	NHH	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội	0%	30%
191	HVG	Công ty Cổ phần Hùng Vương	0%	30%
192	PVX	Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	0%	30%
193	SHI	Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	40%	40%
194	AAV	Công ty Cổ phần Việt Tiên Sơn Địa ốc	30%	30%
195	DAH	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á	30%	30%
196	PXS	Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	0%	30%
197	HAG	Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai	0%	30%
198	VC3	Công ty Cổ phần Xây dựng số 3	30%	30%
199	DRH	Công ty Cổ phần DRH Holdings	30%	30%
200	NAF	Công ty Cổ phần Nafoods Group	30%	30%
201	SAM	Công ty Cổ phần SAM Holdings	30%	30%
202	BCG	Công ty Cổ phần Bamboo Capital	30%	30%
203	PHC	Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings	30%	30%
204	DAG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á	30%	30%
205	HHP	Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	30%	30%
206	DTD	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt	30%	30%
207	HTN	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons	30%	30%
208	OGC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương	0%	30%
209	TDC	Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	30%	30%
210	STG	Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam	40%	40%
211	DHT	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây	40%	40%
212	VTO	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO	40%	40%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
213	SEB	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung	40%	40%
214	CAV	Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam	40%	40%
215	VFG	Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam	40%	40%
216	SCS	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	40%	40%
217	MML	Công ty cổ phần Masan MeatLife	0%	45%
218	SHP	Công ty Cổ phần Thủy điện Miền Nam	40%	40%
219	FOX	Công ty Cổ phần Viễn thông FPT	0%	30%
220	NVB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân	20%	20%
221	LHC	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng	50%	50%
222	IDC	Tổng Công ty IDICO - CTCP	0%	45%
223	DHA	Công ty Cổ phần Hóa An	30%	30%
224	C32	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 3-2	30%	30%

- Danh mục chứng khoán cho vay ký quỹ sẽ áp dụng cho các khoản vay mới, phát sinh từ ngày **01/04/2020**.
- Với các khoản vay cũ, danh mục chứng khoán cho vay ký quỹ sẽ chính thức áp dụng để tính tỷ lệ thực tế của tài khoản sau 05 ngày làm việc, tức ngày **08/04/2020**.

Khuyến cáo: Danh mục cổ phiếu được giao dịch ký quỹ này là cơ sở để KBSV cho vay giao dịch ký quỹ. KBSV có quyền thay đổi danh sách các mã chứng khoán và tỷ lệ cho vay bất cứ lúc nào theo chính sách cho vay của KBSV trong từng thời kỳ mà không cần báo trước. KBSV và nhân viên của KBSV không đưa ra bất kỳ khuyến nghị mua bán (rõ ràng hay ám chỉ) cũng như đảm bảo nào về khả năng chi trả cổ tức hoặc hoàn vốn đối với bất kỳ chứng khoán nào được liệt kê ở trên. Khi xây dựng danh mục cổ phiếu được giao dịch ký quỹ này, KBSV không tính đến các mục tiêu, tình hình tài chính hay nhu cầu của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Do vậy, nhà đầu tư nên xem xét sự phù hợp của các thông tin có liên quan đến mục tiêu, nhu cầu và tình hình tài chính của bản thân mình. Nhà đầu tư sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ của KBSV cần hiểu rằng các biến động không thuận lợi của giá chứng khoán có thể ảnh hưởng đến giá trị danh mục của mình và nhà đầu tư có thể bị ép bán giải chấp một phần hoặc toàn bộ danh mục đầu tư để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định của KBSV trong từng thời kỳ. Chỉ các nhà đầu tư hiểu rõ những rủi ro liên quan đến dịch vụ giao dịch ký quỹ mới nên xem xét thực hiện giao dịch ký quỹ. Hãy liên lạc với các chuyên viên tư vấn đầu tư (broker) của chúng tôi để được tư vấn kỹ lưỡng trước khi sử dụng dịch vụ.